

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

(Kèm theo Tờ trình số 11 / TTTr-TYT ngày 12/6/2026 của Trạm Y tế xã Đồng Châu)



1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRẠM Y TẾ XÃ ĐỒNG CHÂU

2. Địa chỉ: Thôn Minh Châu, xã Đồng Châu, tỉnh Hưng Yên

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
1	Phan Thị Hường	0003517/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Giám đốc trạm, Bác sĩ đa khoa	Không	
2	Trần Thị Kim Huế	001416/TB-CCHND	Nhà thuốc, quầy thuốc	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6.	Phó giám đốc Được sĩ đại học	Không	
3	Nguyễn Thị Thơ	0003510/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa YHCT	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h. Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Bác sĩ Trưởng khoa Khám chữa bệnh chuyên khoa YHCT	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
4	Tô Thị Kiều Anh	000993/TB-GPHN	Y học dự phòng	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	
5	Đặng Công Huân	0003804/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Điều dưỡng đại học	Không	
6	Nguyễn Thị Hoa	0003743/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h. Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.		
7	Vũ Thị Diệu	006770/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h. Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
8	Nông Thị Thoa	0003786/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Không	
9	Phan Thị Mỹ	0003800/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa YHCT	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Y sĩ YHCT, khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền	Không	
10	Phan Thị Thủy	0003796/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Không	
11	Bùi Thị Thủy	0003798/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Không	
12	Đoàn Thị Hương	0003797/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
13	Phạm Thị Ngọc	0003794/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Không	
14	Chu Thị Hương	0003559/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng BYT	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h. Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Hộ sinh viên	Không	
15	Trần Thị Thuận	0003558/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng BYT	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h. Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Hộ sinh viên	Không	
16	Nguyễn Thị Khen	0003555/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng BYT	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h. Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Hộ sinh viên	Không	
17	Nguyễn Thị Thảo	0003560/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng BYT	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h. Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Hộ sinh viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
18	Nguyễn Thị Hòa	0003557/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng BHYT	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Hộ sinh viên	Không	
19	Bùi Thị Minh Hằng	0003556/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành VC HS	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Hộ sinh viên	Không	
20	Trần Thị Hoàn	010167/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực.	Kỹ thuật viên	Không	
21	Nguyễn Thị Phương Loan	002227/CCHND - SYT-TB	Quầy thuốc Trạm y tế	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6.	Dược sĩ cao đẳng, tủ thuốc trạm y tế	Không	
22	Phạm Thị Bích Diệp	000338/CCHN-D-SYT-TB	Quầy thuốc Trạm y tế	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6.	Dược sĩ cao đẳng, tủ thuốc trạm y tế	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
23	Vũ Thị Mai	000348/TB-CCHND	Tủ thuốc Trạm y tế	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6.	Dược sĩ cao đẳng, tủ thuốc trạm y tế	Không	
24	Hà Thị Lụa	000339/TB-CCHND	Tủ thuốc trạm y tế	- Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30. - Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6.	Dược sĩ cao đẳng, tủ thuốc trạm y tế	Không	

Đồng Châu ngày 12 tháng 6 năm 2026

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



Phan Thị Hường